TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 21 - 01 - 2021
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hoài Ẩn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Bằng

2. Ông Nguyễn Văn Trương

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Châu – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 284/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đồng Thị Đ, sinh năm 1986 (có mặt)

Trú tại: Ấp 1, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Lưu Hoàng V, sinh năm 1980 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:

Chị Đồng Thị Đ và anh Lưu Hoàng V tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2014, không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống một thời gian thì phát sinh

mâu thuẫn trong cuộc sống và trong công việc. Năm 2017 chị Đ và anh V sống ly thân cho đến nay. Vợ chồng có 01 con chung tên Đồng Nhựt H, sinh ngày 06/5/2015, hiện đang sống chung với chị Đ. Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Chị Đ yêu cầu ly hôn; về con chung chị Đ yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn trình bày:

Anh Lưu Hoàng V thống nhất lời trình bày của nguyên đơn về quan hệ hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh V thống nhất ly hôn. Về con chung thống nhất giao cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung không có.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận chị Đ và anh V là vợ chồng, về con chung đề nghị giao con chung là Đồng Nhựt H, sinh ngày 06/5/2015 cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Anh V chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không có. Về án phí nguyên đơn phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo chị Đ và anh V trình bày thì giữa anh chị chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2014 nhưng không có đăng ký kết hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, khi khởi kiện xin ly hôn các đương sự đều khai thống nhất là không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, anh V đều vắng mặt. Theo bản tự khai ngày 09/12/2020 anh V thống nhất ly hôn với chị Đ, cho thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh V cũng không có động thái gì để hàn gắn cuộc hôn nhân này. Tại tòa, chị Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Do chị Đ và anh V không có đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử không công nhận anh chị là vợ chồng là phù hợp.

[2] Chị Đ và anh V có 01 con chung tên Đồng Nhựt H, sinh ngày 06/5/2015, hiện đang sống chung với chị Đ. Chị Đ yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng. Anh, chị cùng thống nhất để trẻ được tiếp tục sống chung với chị Đ nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có.

[4] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Đ phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 14, 53, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Đồng Thị Đ và anh Lưu Hoàng V là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao trẻ Đồng Nhựt H, sinh ngày 06/5/2015 cho chị Đẹp trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trẻ tròn 18 tuổi. Anh Lưu Hoàng V chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đồng Thị Đ phải chịu 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp theo biên lai số 0004265 ngày 19/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành thành án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Đ đã nộp đủ.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Hoài Ẩn

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Phước Đại

Trần Đại Thắng Nguyễn Việt Quốc

***Nơi nhận**:*
- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện CTA;
- VKSND huyện CTA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Minh Tâm